

UBND TỈNH NINH BÌNH
SỞ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH
VÀ XÃ HỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Ninh Bình, ngày tháng 6 năm 2022

Số: /LĐTBXH-KHTC

V/v xây dựng dự toán ngân sách trung ương thực hiện Pháp lệnh ưu đãi NCC với cách mạng năm 2023 và kế hoạch tài chính – NSNN 03 năm 2023-2025

Kính gửi: Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội các huyện, thành phố, các đơn vị nuôi dưỡng, điều dưỡng người có công trực thuộc Sở

Thực hiện Luật ngân sách nhà nước; Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng; căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước; số 45/2017/NĐ-CP ngày 21/4/2017 quy định chi tiết lập kế hoạch tài chính 05 năm và kế hoạch tài chính - NSNN 03 năm; số 75/2021/NĐ-CP ngày 24/7/2021 quy định mức hưởng trợ cấp, phụ cấp và các chế độ ưu đãi người có công với cách mạng; số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng; căn cứ các Thông tư của Bộ trưởng Bộ Tài chính: số 342/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 163/2016/NĐ-CP; số 69/2017/TT-BTC ngày 07/7/2017 hướng dẫn lập kế hoạch tài chính 05 năm và kế hoạch tài chính - NSNN 03 năm; số 101/2018/TT-BTC ngày 14/11/2018 quy định quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện chính sách ưu đãi người có công với cách mạng và người trực tiếp tham gia kháng chiến do ngành Lao động - Thương binh và Xã hội quản lý; Công văn số 2167/LĐTBXH-KHTC ngày 24/6/2022 của Bộ Lao động – TB&XH về việc xây dựng dự toán ngân sách trung ương thực hiện Pháp lệnh ưu đãi NCC với cách mạng năm 2023 và kế hoạch tài chính – NSNN 03 năm 2023-2025.

Để đảm bảo thời gian xây dựng và tổng hợp dự toán ngân sách nhà nước năm 2023 và kế hoạch tài chính – ngân sách nhà nước 03 năm 2023-2025, Sở Lao động Thương binh và Xã hội tỉnh Ninh Bình đề nghị phòng Lao động TBXH các huyện, thành phố, các đơn vị nuôi dưỡng, điều dưỡng người có công trực thuộc Sở xây dựng dự toán ngân sách trung ương thực hiện Pháp lệnh ưu đãi NCC với cách mạng năm 2023 và kế hoạch tài chính – NSNN 03 năm 2023-2025 như sau:

I. Đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ chi ngân sách nhà nước năm 2022

- Tình hình biến động tăng, giảm đối tượng và số đối tượng thực tế hiện đang hưởng các chế độ trợ cấp 6 tháng đầu năm và dự kiến thực hiện cả năm 2022.

- Thực hiện các kết luận, kiến nghị của các cơ quan chức năng thanh tra, kiểm toán trong quản lý kinh phí thực hiện Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng.

- Báo cáo đánh giá tình hình thực hiện và những khó khăn, vướng mắc trong quá thực hiện các nhiệm vụ, cơ chế, chính sách và chế độ chi tiêu; đồng thời kiến nghị những giải pháp khắc phục.

II. Xây dựng dự toán năm 2023

1. Kinh phí chi trả trợ cấp thường xuyên:

Kinh phí chi trả trợ cấp hàng tháng và các khoản trợ cấp 1 lần theo chế độ thường xuyên: Căn cứ Nghị định của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng và các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về chế độ đối với các đối tượng và tình hình quản lý đối tượng thực tế tại địa phương tại thời điểm báo cáo để xây dựng dự toán kinh phí thực hiện Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng năm 2023; mức trợ cấp, phụ cấp căn cứ theo Nghị định số 75/2021/NĐ-CP ngày 24/7/2021 của Chính phủ quy định mức hưởng trợ cấp, phụ cấp và các chế độ ưu đãi với người có công với cách mạng.

2. Kinh phí chi trả trợ cấp 1 lần

Xây dựng dự toán thực hiện trên cơ sở số hồ sơ của đối tượng còn tồn đọng, tiến độ duyệt hồ sơ và các định mức chi trả theo quy định hiện hành và dự kiến số đối tượng mới, kinh phí thực hiện các chế độ trợ cấp 1 lần theo các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ và các Nghị định của Chính phủ.

3. Kinh phí chi trả chế độ ưu đãi khác

3.1. Đối với kinh phí chi trả trang cấp dụng cụ chỉnh hình, phương tiện trợ giúp: căn cứ vào đối tượng, niên hạn cấp phát, mức chi trang cấp dụng cụ chỉnh hình và phương tiện trợ giúp để xây dựng dự toán theo quy định.

3.2. Kinh phí hỗ trợ thuốc, điều trị và bồi dưỡng phục hồi sức khỏe: căn cứ số đối tượng người có công với cách mạng đang được nuôi dưỡng tại Trung tâm để xây dựng dự toán theo quy định.

3.3. Kinh phí điều dưỡng: căn cứ chế độ điều dưỡng theo quy định và dự kiến cơ cấu điều dưỡng tập trung và điều dưỡng tại gia đình để xây dựng dự toán kinh phí thực hiện điều dưỡng đảm bảo tất cả các đối tượng đến niên hạn đều được hưởng chế độ điều dưỡng theo quy định.

4. Chi công việc phục vụ thực hiện chính sách ưu đãi

4.1. Kinh phí hỗ trợ hoạt động thường xuyên của cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng, đón tiếp người có công và thân nhân:

- Báo cáo số nêu rõ quy mô của các cơ sở thực hiện công tác điều dưỡng tập trung: số giường điều dưỡng, tổng số lượt điều dưỡng có thể thực hiện trong năm.

- Kinh phí hỗ trợ chi hoạt động phục vụ công tác nuôi dưỡng người có công tập trung: căn cứ số đối tượng người có công với cách mạng đang được nuôi dưỡng, điều trị tập trung tại Trung tâm để xây dựng dự toán theo quy định.

- Hỗ trợ phục vụ công tác điều dưỡng, đón tiếp người có công tại các cơ sở điều dưỡng, đón tiếp: Căn cứ cơ cấu điều dưỡng tập trung và mức chi để xây dựng dự toán theo quy định.

4.2. Kinh phí chi công tác quản lý:

Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện, thành phố xây dựng dự toán theo tỷ lệ 0,75% trên tổng kinh phí chi trả (*trừ kinh phí mộ nghĩa trang liệt sỹ*)

4.3. Kinh phí chi hỗ trợ công tác mộ liệt sĩ, nghĩa trang liệt sĩ; hỗ trợ cơ sở vật chất phục vụ công tác nuôi dưỡng, điều dưỡng, đón tiếp người có công với cách mạng; sửa chữa và mua sắm trang thiết bị kho lưu trữ hồ sơ người có công với cách mạng; mua sắm tài sản theo kế hoạch hàng năm phục vụ công tác quản lý đối tượng, hồ sơ, quản lý tài chính, kế toán và tổ chức thực hiện chi trả.

4.3.1. Về lập dự toán:

a) Hỗ trợ xây mới mộ liệt sĩ bao gồm cả bia ghi tên liệt sĩ (*không gắn với dự án xây dựng, nâng cấp nghĩa trang liệt sĩ*); hỗ trợ cải tạo, nâng cấp, sửa chữa, bảo trì mộ liệt sĩ bao gồm cả bia ghi tên liệt sĩ: Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện, thành phố dự kiến số lượng vỏ mộ liệt sĩ xây mới, số lượng mộ liệt sĩ cần cải tạo, sửa chữa, bảo trì và kinh phí thực hiện theo mức hỗ trợ quy định tại khoản 1, Điều 11 Nghị định số 75/2021/NĐ-CP.

b) Hỗ trợ cải tạo, nâng cấp, sửa chữa, bảo trì nghĩa trang liệt sĩ; cơ sở vật chất phục vụ nuôi dưỡng, điều dưỡng, đón tiếp người có công với cách mạng: Tên công trình hoặc thiết bị cần cải tạo, nâng cấp, sửa chữa, bảo trì; lý do, mục tiêu cải tạo, nâng cấp, sửa chữa, bảo trì; dự kiến khối lượng công việc; dự kiến kinh phí; dự kiến thời gian thực hiện, thời gian hoàn thành và kinh phí thực hiện theo định mức hỗ trợ quy định tại khoản 2, 3, Điều 11 và điểm a, khoản 10 Điều 13 Nghị định số 75/2021/NĐ-CP.

Kế hoạch cải tạo, nâng cấp, sửa chữa, bảo trì phải chi tiết đến từng công trình, công việc cụ thể; đồng thời, sắp xếp thứ tự ưu tiên các hạng mục, công trình bị hư hỏng cần sửa chữa gấp; hạng mục, công trình hoàn thành nhưng chưa bố trí đủ vốn theo quy định; công trình đang triển khai dở dang; các nghĩa trang liệt sĩ của các huyện, xã chưa được hỗ trợ.

c) Hỗ trợ mua sắm trang thiết bị, phương tiện, công cụ, dụng cụ của các cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng, đón tiếp người có công với cách mạng: Dự kiến số đối tượng, giường điều dưỡng, cơ sở điều dưỡng và kinh phí thực hiện theo định mức hỗ trợ quy định tại điểm b, khoản 10, Điều 13 Nghị định số 75/2021/NĐ-CP.

d) Hỗ trợ sửa chữa và mua sắm trang thiết bị kho lưu trữ hồ sơ người có công với cách mạng; mua sắm tài sản theo kế hoạch hàng năm phục vụ công tác quản lý đối tượng, hồ sơ, quản lý tài chính, kế toán và tổ chức thực hiện chi trả. (*nếu đơn vị có kho lưu trữ*)

4.3.2. Phân bổ dự toán:

Sở sẽ rà soát, xây dựng phương án phân bổ dự toán kinh phí cải tạo, nâng cấp, sửa chữa, bảo trì và mua sắm đối với các nhiệm vụ chi ngân sách khi được Bộ giao dự toán.

a) Đối với các công trình hỗ trợ xây mới vỏ mộ liệt sĩ bao gồm cả bia ghi tên liệt sĩ (*không gắn với dự án xây dựng, nâng cấp nghĩa trang*); hỗ trợ cải tạo, nâng cấp, sửa chữa mộ liệt sĩ bao gồm cả bia ghi tên liệt sĩ: Hồ sơ, tài liệu theo quy định tại điểm b, khoản 5, Điều 152 Nghị định 131/2021/NĐ-CP.

b) Đối với các dự án hoặc công trình cải tạo, nâng cấp, sửa chữa, bảo trì cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng, đón tiếp người có công với cách mạng; sửa chữa kho lưu trữ hồ sơ người có công với cách mạng (*nếu đơn vị có kho lưu trữ hồ sơ*): Hồ

sơ, tài liệu theo quy định tại điểm b, khoản 2, Điều 134 Nghị định 131/2021/NĐ-CP.

c) Đối với kinh phí mua sắm trang thiết bị, phương tiện, công cụ, dụng cụ: Quyết định của cấp có thẩm quyền phê duyệt mua sắm từ nguồn ngân sách trung ương thực hiện Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng.

Trường hợp không có hồ sơ hoặc hồ sơ gửi về Sở không đảm bảo thời hạn yêu cầu tại khoản 4.3.2 của Công văn này sẽ không được tổng hợp, phân bổ dự toán ;

III. Xây dựng kế hoạch tài chính – NSNN 03 năm 2023-2025

1. Yêu cầu lập kế hoạch

Theo quy định tại Luật NSNN năm 2015, Nghị định số 45/2017/NĐ-CP và Thông tư số 69/2017/TT-BTC đảm bảo các yêu cầu sau:

Căn cứ kế hoạch tài chính - NSNN 03 năm 2022-2024 đã xây dựng; các chế độ ưu đãi theo quy định tại Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng; Nghị định số 131/2021/NĐ-CP và dự toán kinh phí thực hiện năm 2023 để xây dựng kế hoạch tài chính - NSNN 03 năm 2023-2025 kinh phí thực hiện Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng. Trường hợp nhu cầu chi của các đơn vị trong các năm 2023-2025 tăng, giảm mạnh so với dự toán năm 2022 đã được giao và ước thực hiện năm 2022, các đơn vị thuyết minh, giải trình cụ thể nội dung tăng, giảm.

Việc lập, báo cáo, tổng hợp và trình kế hoạch tài chính – ngân sách nhà nước 03 năm 2023-2025 được tiến hành đồng thời với quá trình lập dự toán ngân sách nhà nước năm 2023, sử dụng số dự kiến dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2023 làm cơ sở xác định kế hoạch chi NSNN cho 02 năm 2024 và năm 2025.

2. Lập kế hoạch chi NSNN 03 năm 2023-2025

- Kế hoạch chi ngân sách nhà nước 03 năm 2023-2025 của các đơn vị được lập trên cơ sở dự kiến dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2023.

- Lập kế hoạch phải đánh giá đầy đủ và phản ánh tình hình tăng, giảm đối tượng hưởng chế độ và có nhiệm vụ, công việc phát sinh theo quy định đề dự kiến và báo cáo nhu cầu kinh phí thực hiện.

Trường hợp Bộ Tài chính có hướng dẫn các nội dung mới trong việc xây dựng dự toán ngân sách nhà nước năm 2023 và kế hoạch tài chính – ngân sách nhà nước 03 năm 2023-2025, Sở sẽ hướng dẫn bổ sung để các đơn vị cập nhật trong xây dựng dự toán năm 2023 và kế hoạch tài chính – ngân sách nhà nước 03 năm 2023-2025.

IV. Thời hạn báo cáo và điều kiện để tổng hợp dự toán

1. Thời hạn báo cáo dự toán

Yêu cầu các đồng chí lãnh đạo đơn vị chỉ đạo bộ phận chuyên môn khẩn trương xây dựng dự toán ngân sách trung ương thực hiện Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng đầy đủ các nội dung chi; thuyết minh cụ thể làm căn cứ tổng hợp và phân bổ dự toán ngân sách năm 2023; tổng hợp kế hoạch tài chính – ngân sách nhà nước 03 năm 2023-2025 theo các biểu mẫu (**kèm Công văn này**) và gửi về

Sở (qua phòng Kế hoạch - Tài chính) trước ngày **05/7/2022**, đồng thời gửi theo địa chỉ [email: Tmaipkhtc@gmail.com](mailto:Tmaipkhtc@gmail.com) để tổng hợp.

2. Điều kiện tổng hợp dự toán

Đối với các nội dung không đưa vào dự toán hoặc thuyết minh không đầy đủ, không đảm bảo thời gian theo quy định sẽ không được tổng hợp và phân bổ dự toán theo đúng quy định của Luật ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phòng NCC;
- Lưu: VT, KHTC.

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Dương Viết Yên

THUYẾT MINH DỰ TOÁN NĂM 2023

1. Tình hình thực hiện dự toán 6 tháng đầu năm và ước thực hiện cả năm 2022

- Báo cáo về tổng số đối tượng đang hưởng trợ cấp.
- Đánh giá tình hình thực hiện phân bổ, giao và chấp hành dự toán.
- Đánh giá, báo cáo việc thực hiện các văn bản chỉ đạo, điều hành của Sở.
- Thực hiện các kết luận, kiến nghị của cơ quan thanh tra, kiểm toán.
- Những khó khăn, vướng mắc trong quá thực hiện các nhiệm vụ, cơ chế, chính sách và chế độ chi tiêu; kiến nghị giải pháp khắc phục.

2. Xây dựng dự toán năm 2023

- Căn cứ đối tượng đang hưởng trợ cấp hàng tháng năm 2022 và dự kiến biến động tăng, giảm trong năm 2023 để dự toán kinh phí thực hiện.

- Kinh phí hỗ trợ thuốc, điều trị và bồi dưỡng phục hồi sức khỏe: căn cứ số đối tượng người có công với cách mạng đang được nuôi dưỡng tại Trung tâm (chi tiết từng loại đối tượng) để xây dựng dự toán theo quy định.

- Kinh phí điều dưỡng: Căn cứ số đối tượng đến niên hạn hưởng chế độ điều dưỡng, căn cứ khả năng thực hiện điều dưỡng tập trung để xây dựng kế hoạch và dự toán kinh phí điều dưỡng tập trung và điều dưỡng tại gia đình.

- Kinh phí chi dụng cụ chỉnh hình và phương tiện trợ giúp: Rà soát, xây dựng dự toán theo chế độ, niên hạn cấp dụng cụ chỉnh hình và phương tiện trợ giúp của các đối tượng theo quy định.

- Kinh phí hỗ trợ phục vụ công tác nuôi dưỡng và điều dưỡng tập trung, đón tiếp người có công: Báo cáo về quy mô hoạt động của cơ sở thực hiện nuôi dưỡng, điều dưỡng người có công, trong đó: Đối với cơ sở nuôi dưỡng, báo cáo về cơ sở vật chất, tổng số đối tượng đang nuôi dưỡng tập trung (*chi tiết từng loại đối tượng*). Đối với cơ sở điều dưỡng tập trung: Báo cáo về quy mô đầu tư, tổng số giường điều dưỡng, tổng số lượt điều dưỡng dự kiến trong năm để xây dựng dự toán theo quy định.

- Kinh phí chi hỗ trợ công tác mộ, nghĩa trang liệt sĩ: Báo cáo tổng số mộ, nghĩa trang liệt sĩ, đang quản lý; kế hoạch cải tạo, nâng cấp, sửa chữa, bảo trì mộ liệt sĩ, nghĩa trang liệt sĩ; trong đó sắp xếp thứ tự ưu tiên: Các công trình đã hoàn thành, đưa vào sử dụng chưa bố trí đủ kinh phí theo quy định; các công trình đang triển khai dở dang tiếp tục bố trí vốn để hoàn thành năm 2023; các công trình bị ảnh hưởng bão lụt, thiên tai cần sửa chữa gấp; các công trình tại địa bàn chưa được hỗ trợ kinh phí.

- Kinh phí chi công tác quản lý: Xây dựng dự toán chi phục vụ công tác quản lý theo tỷ lệ (0,75%) trên tổng kinh phí chi trả (*trừ kinh phí mộ, nghĩa trang*)

- Những kiến nghị, đề xuất khác (nếu có)/.